

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, phổ biến kịp thời nội dung Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, xây dựng xã hội học tập ở Việt Nam.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, đổi mới các hoạt động giáo dục, học tập tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao năng lực quản lý trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập của địa phương.

2. Yêu cầu

Các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời được triển khai rộng rãi đến mọi người dân, thiết thực và tiến hành thường xuyên, đảm bảo hiệu quả; định kỳ sơ kết, tổng kết để đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các Sở, Ban, ngành thống nhất tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, học tập, phục vụ học tập trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phù hợp từng đối tượng nhằm tạo điều kiện thuận lợi và cung cấp nhiều cơ hội cho các tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là Nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích nhu cầu, thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Đối với hệ thống thư viện

- Phần đầu Thư viện tỉnh Đắk Nông đạt 60% (năm 2025) và đạt 80% (năm 2030); cấp huyện đạt 50% (năm 2025) và đạt 70% (năm 2030); cấp xã đạt 55% (năm 2025) và đạt 65% (năm 2030); thư viện chuyên ngành, thư viện lực lượng vũ trang đạt 60% (năm 2025) và đạt 80% (năm 2030); thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác đạt 60% (năm 2025) và đạt 80% (năm 2030) có cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

- Phần đầu năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 5% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 5 - 10% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng

- Phần đầu Bảo tàng tỉnh Đắk Nông đạt 60% (năm 2025) và đạt 80% (năm 2030) xây dựng và triển khai Chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số.

- Phần đầu năm 2025, số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 5% mỗi năm. Đến năm 2030, tăng bình quân 5 - 10% mỗi năm. Thu hút số lượt khách tham quan, đặc biệt khuyến khích đối tượng học sinh, sinh viên đến tham quan, học tập, nghiên cứu.

- Tổ chức ký kết với ngành Giáo dục và Đào tạo để tổ chức các hoạt động học tập về lịch sử, văn hóa địa phương tại Bảo tàng tỉnh Đắk Nông; đưa các nội dung trên vào Chương trình học tập ngoại khóa của các trường, cơ sở đào tạo, trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý, sưu tầm, thuyết trình... cho cán bộ tại Bảo tàng tỉnh, các khu di tích lịch sử, khu danh lam thắng cảnh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quảng bá các loại hình di sản văn hoá qua website và trên các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh - truyền hình, báo chí của địa phương và cả nước các tài liệu, phóng sự, bài viết giới thiệu về di sản địa phương, hiện vật, nhân chứng lịch sử; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại Bảo tàng tỉnh Đắk Nông vào các dịp lễ, kỷ niệm lớn của đất nước và của địa phương.

- Tổ chức các lớp tập huấn, tham quan, học tập kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động học tập suốt đời cho cán bộ Bảo tàng tỉnh.

c) Đối với hệ thống Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông các cấp

- Phần đầu Trung tâm Văn hóa và Điện ảnh tỉnh Đắk Nông đạt 60% (năm 2025) và đạt 80% (năm 2030); Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông cấp huyện, thành phố đạt 50% (năm 2025) và đạt 70% (năm 2030) tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích.

- Phần đầu Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã đạt 50% (năm 2025) và đạt 70% (năm 2030) có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời.

- Phần đầu đến năm 2030: 8/8 huyện, thành phố có Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông với các hạng mục: nhà thi đấu đa năng, nhà Thiếu nhi phục vụ các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại địa phương.

- Phần đầu đến năm 2030 đạt 95% xã có Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã; 90% thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố có Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn được đầu tư các trang thiết bị (hệ thống âm thanh, ánh sáng, bàn ghế...) để tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, học tập, vui chơi, giải trí... tại địa phương.

- Các thiết chế văn hóa thể thao thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi giải trí phục vụ mục đích học tập, nâng cao đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất cho Nhân dân.

- Thu hút 50% số dân vùng đô thị và 40% số dân vùng nông thôn tham gia các hoạt động phục vụ cho mục đích học tập, nghiên cứu, nâng cao kiến thức trong các thiết chế văn hóa, thể thao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cũng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với đối tượng ở từng vùng, miền, địa phương

a) Đối với hệ thống thư viện

- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, bảo đảm trang thiết bị, tài liệu cho hệ thống thư viện công cộng phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu của các tầng lớp Nhân dân.

- Đầu tư xây dựng website thư viện điện tử tại Thư viện tỉnh, thư viện cấp huyện trên địa bàn tỉnh. Tăng cường thời gian mở cửa phục vụ Nhân dân ngoài giờ hành chính và Thứ 7, Chủ nhật hằng tuần.

- Hằng năm, bổ sung sách, báo, tài liệu cho hệ thống thư viện công cộng để phục vụ Nhân dân.

- Đổi mới phương thức hoạt động theo hướng tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chú trọng xây dựng nguồn lực thông tin điện tử, xây dựng tài liệu phù hợp với nhu cầu học tập của Nhân dân, đặc biệt là ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường công tác phục vụ lưu động, luân chuyển sách, báo giữa các thư viện; luân chuyển sách, báo đến các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, các Đoàn Biên phòng trên địa bàn tỉnh.

- Hằng năm, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam (21/4), Ngày Sách và Bản quyền Thế Giới (23/4) như: trưng bày sách hay, sách đẹp, phục vụ đọc sách miễn phí, hội thảo, tọa đàm nói chuyện chuyên đề về sách; tổ chức cuộc thi “*Kể chuyện sách hè*”, “*Cán bộ thư viện giỏi tỉnh Đắk Nông*”; tổ chức “*Hội báo Xuân*”; tổ chức triển lãm sách... nhằm đáp ứng nhu cầu đọc sách, báo của độc giả...

- Đối với hệ thống thư viện thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, hằng năm tổ chức các hoạt động như: ngày hội đọc sách theo chủ đề; phát động phong trào đọc sách trong các thư viện nhà trường; tổ chức các câu lạc bộ về sách với các hoạt động ngoại khóa; phát động, tổ chức các phong trào, chương trình thu gom sách, ủng hộ sách, hỗ trợ cho các trường học vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; tổ chức các buổi ngoại khóa theo từng chuyên đề phù hợp với từng lứa tuổi học sinh.

b) Đối với hệ thống Bảo tàng

- Đầu tư xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất cho hệ thống Bảo tàng; phát huy hiệu quả ngân hàng dữ liệu di sản văn hóa từ chương trình số hóa về di sản văn hóa vào các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời tại Bảo tàng.

- Xây dựng, hoàn thiện cơ sở vật chất, bảo đảm trang thiết bị cho Bảo tàng tỉnh để tổ chức các hoạt động phục vụ Nhân dân tham quan, học tập.

- Hiện đại hóa phương thức, nội dung hoạt động của Bảo tàng tỉnh, gắn di sản văn hóa với giáo dục học đường; tổ chức các hoạt động học tập phù hợp với từng đối tượng, từng địa phương nhằm giáo dục về giá trị của di sản văn hóa, hiện vật lịch sử, đưa nội dung học tập lịch sử địa phương vào chương trình học tập ngoại khóa của trường học, các cơ quan, đoàn thể, thanh thiếu nhi.

- Khuyến khích và tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia ủng hộ các chương trình giáo dục trong Bảo tàng tỉnh.

- Tổ chức tốt các hoạt động giới thiệu các di tích, hiện vật lịch sử, di sản văn hóa... (thi vấn đáp hoặc thi viết, tìm hiểu, kể chuyện về di tích, các nhân vật lịch sử, hiện vật lịch sử trưng bày tại Bảo tàng tỉnh...) nhằm thu hút Nhân dân, đặc biệt là các em học sinh tham gia. Thường xuyên bổ sung các hiện vật trưng bày tại Bảo tàng tỉnh.

- Hằng năm, tổ chức các hoạt động giới thiệu di sản văn hóa nhân ngày Quốc tế Bảo tàng (18/5) và ngày Di sản văn hóa (23/11), các ngày lễ lớn của tỉnh và đất nước.

- Tích cực sưu tầm các bộ sưu tập hiện vật văn hóa, lịch sử, ảnh, tài liệu... để trưng bày, đón khách đến tham quan học tập tại Bảo tàng tỉnh, trưng bày, triển lãm lưu động trong và ngoài tỉnh gắn liền với các sự kiện lịch sử, văn hóa tại các di tích, danh thắng.

- Nghiên cứu, sưu tầm tư liệu, biên soạn và xuất bản sách giới thiệu về di tích, danh lam, thắng cảnh, hiện vật.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa, thể thao các cấp

- Từng bước xây dựng, hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ cấp tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và Nhà Văn hóa - Khu Thể thao thôn theo hướng chuẩn hóa về mô hình tổ chức, cơ sở vật chất, trang thiết bị... theo quy định.

- Thường xuyên khảo sát, đánh giá thực trạng, hiệu quả hoạt động hệ thống thiết chế văn hóa, câu lạc bộ từ tỉnh đến cơ sở, nắm bắt những thuận lợi, khó khăn, tổ chức rút kinh nghiệm và nhân rộng những mô hình tiêu biểu nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Tổ chức các lớp tập huấn chăm sóc cây trồng, vật nuôi, làm kinh tế; các lớp năng khiếu, bồi dưỡng kỹ năng; các hội thi, hội diễn, liên hoan, hội thao... tại các nhà văn hóa; thành lập và duy trì các câu lạc bộ theo sở thích, năng khiếu... nhằm thu hút các tầng lớp Nhân dân đến giao lưu, học tập, tạo không khí vui tươi, phấn khởi, khơi dậy tinh thần hăng say lao động sáng tạo, tham gia các phong trào thi đua yêu nước, xóa đói giảm nghèo của các tầng lớp Nhân dân tại địa phương, đồng thời góp phần phát hiện những tài năng, năng khiếu trong các lĩnh vực nhằm xây dựng lực lượng nòng cốt trong việc tổ chức và tham gia các hoạt động, sự kiện của địa phương.

- Tăng thời gian tổ chức và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của nhà văn hóa, câu lạc bộ, đội tuyên truyền lưu động; xây dựng và tổ chức các loại hình câu lạc bộ theo sở thích, phù hợp với từng đối tượng.

2. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số

- Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số.

- Hằng năm tổ chức các lớp tập huấn nâng cao kỹ năng tổ chức hoạt động học tập suốt đời, nâng cao kỹ năng thuyết minh,...

- Nâng cao ý thức về việc tự học, học tập thường xuyên của cán bộ quản lý, viên chức, công chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Biên soạn, in ấn các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

- Huy động nhân lực của cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức hoặc cử cán bộ, viên chức, cộng tác viên làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, tham quan, học tập kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, trao đổi kinh nghiệm nhằm nâng cao kiến thức, vai trò, trách nhiệm, năng lực tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thiết chế.

- Khuyến khích, động viên cán bộ, viên chức, cộng tác viên làm việc trong các thiết chế văn hóa, thể thao nâng cao ý thức về tự học tập thường xuyên của chính bản thân để mỗi cá nhân thực sự trở thành người cung cấp, tư vấn, hướng dẫn tìm kiếm và sử dụng thông tin, tri thức một cách phù hợp, đáp ứng nhu cầu học tập của mọi tầng lớp Nhân dân.

3. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa

- Đẩy mạnh tuyên truyền, đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quảng bá các loại hình di sản văn hoá qua website và trên các phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh - truyền hình, báo chí của địa phương và cả nước các tài liệu, phóng sự, bài viết giới thiệu về di sản địa phương, hiện vật, nhân chứng lịch sử; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền tại Bảo tàng tỉnh vào các dịp lễ, ngày kỷ niệm lớn của đất nước và của địa phương.

- Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam - 21/4, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam - 23/11, tổ chức các cuộc thi (thi vấn đáp hoặc thi viết) tìm hiểu về các nhân vật lịch sử, hiện vật trưng bày và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

- Tổ chức chiến dịch truyền thông, phát động phong trào, cuộc vận động thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn

hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, mở chuyên trang, chuyên mục, xây dựng phóng sự chuyên đề về học tập suốt đời, tuyên truyền cổ động trực quan, pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu, xe loa cổ động... nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân trong việc học tập thường xuyên, từ đó hình thành thói quen tự học.

- Tuyên truyền về vị trí, vai trò của thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ trong việc học tập suốt đời của người dân, từ đó khuyến khích Nhân dân, cộng đồng tham gia hưởng ứng các hoạt động giáo dục, học tập, hỗ trợ học tập được tổ chức trong các thiết chế văn hóa, thể thao cũng như đóng góp về vật lực, nhân lực cho hoạt động này.

4. Tăng cường quan hệ hợp tác và đẩy mạnh công tác xã hội hóa

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm về hoạt động của các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trong và ngoài tỉnh; nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, áp dụng vào thực tế của tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ.

- Huy động các nguồn lực hỗ trợ hợp pháp, tranh thủ sự hỗ trợ về tài chính, kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân để triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình được ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong dự toán chi thường xuyên theo định mức của các cơ quan, đơn vị, nguồn huy động đóng góp từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác (nếu có). Trong đó, ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Hằng năm, cùng với việc xây dựng dự toán kinh phí ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tham mưu cấp thẩm quyền bố trí thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung, giải pháp nêu tại mục III Kế hoạch này bảo đảm hiệu quả; xây dựng các văn bản liên quan đến tổ chức triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đảm bảo thực hiện hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

b) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh về mục đích, ý nghĩa, vai trò, lợi ích của việc đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ; lồng ghép việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch liên quan, với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

c) Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 06/4/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”, gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập.

d) Thực hiện hiệu quả các Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời.

đ) Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động học tập trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

e) Phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền việc xây dựng, hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao từ cấp tỉnh đến cơ sở phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của địa phương để triển khai các hoạt động học tập, nghiên cứu.

f) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan và các địa phương xây dựng Kế hoạch lồng ghép việc triển khai các Chương trình giáo dục phổ thông, Kế hoạch thực hiện Đề án xóa mù chữ và Đề án xây dựng xã hội học tập với nội dung Kế hoạch này thông qua hệ thống thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

b) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn.

c) Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động trong thời gian diễn ra Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời trên địa bàn tỉnh (thời gian cụ thể do Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn).

d) Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh nghiên cứu đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng,

trung tâm văn hóa thành một trong những tiêu chí công nhận “Cộng đồng học tập” tại các địa phương.

đ) Chỉ đạo các trường Cao đẳng, trung tâm giáo dục thường xuyên và dạy nghề, các trường THPT, PTDTNT trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa (tổ chức tham quan và học tập ngoại khóa tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tổ chức các buổi kể chuyện lịch sử,...).

e) Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, lồng ghép các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các tiết học và dạy, nghiên cứu, rèn luyện kỹ năng đọc sách, kỹ năng tự học cho học sinh tại các trường Tiểu học, THCS. Đồng thời, tổ chức tham quan và học tập ngoại khóa tại thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, thể thao...).

f) Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công tác giáo dục thông qua các thiết chế thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa - thể thao trên địa bàn tỉnh để phục vụ hoạt động học tập, nghiên cứu của các tầng lớp nhân dân; phối hợp, kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Tài chính

a) Hằng năm, tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh về nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này (phần ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định), Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện Chương trình theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách trong từng thời kỳ, trong đó ưu tiên sử dụng nguồn vốn từ các Chương trình mục tiêu quốc gia, lồng ghép với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện đúng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác có liên quan.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông; chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin, tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức các hoạt động thiết thực kỷ niệm Ngày Sách Việt Nam (21/4) trên địa bàn tỉnh.

c) Định hướng các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

6. Báo Đắc Nông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắc Nông

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình thuộc chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

b) Chủ động và phối hợp với các Sở, ngành chức năng tuyên truyền về các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên sóng phát thanh, truyền hình trong và ngoài tỉnh. Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về xây dựng xã hội học tập, trong đó có tuyên truyền về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Phối hợp với các cơ quan có liên quan và các tổ chức xã hội khác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên tại hệ thống thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh

Phối hợp với các cơ quan có liên quan và các tổ chức xã hội khác tích cực tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và của Nhân dân.

9. Hội khuyến học tỉnh

Nghiên cứu đưa nội dung tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa thành một trong những tiêu chí công nhận “cộng đồng học tập” của đơn vị, địa phương.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn. Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch.

b) Tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức tự giác thực hiện việc học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa tại địa bàn.

c) Quan tâm bố trí quỹ đất và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, đảm bảo trang thiết bị, bố trí nhân lực quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

d) Theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 15/12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ VH, TT&DL (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như mục V của Kế hoạch;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (B).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh